

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 61/222/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đối với các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-CTUBND ngày 08/01/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB dự án Đường dẫn vào Khu du lịch Hải Giang thuộc Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội;

Căn cứ các Quyết định số: 771/QĐ-CTUBND ngày 14/4/2008, số 467/QĐ-CTUBND ngày 04/3/2009, số 1145/QĐ-CTUBND ngày 19/5/2009, số 1803/QĐ-CTUBND ngày 23/7/2009, số 2502/QĐ-CTUBND ngày 30/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ để GPMB thực hiện dự án Kho ngoại quan, đường phía Tây Khu công nghiệp và Đường ra cảng thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội thuộc Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 07/TTr-STC ngày 06/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội, với số tiền **113.567.900 đồng** (Một trăm mười ba triệu, năm trăm sáu mươi bảy nghìn, chín trăm đồng); có Phụ lục chi tiết kèm theo.

Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn 2% kinh phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội.

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm sử dụng kinh phí nêu trên đúng mục đích và thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung chi	Dự toán	Ghi chú
	TỔNG SỐ	113.567.900	
I	Dự án Đường dẫn vào Khu du lịch Hải Giang	8.179.900	
1	Chi phí kiểm kê, đánh giá giá trị tài sản bị thiệt hại	6.120.000	
2	Chi phí lập, phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công khai phương án bồi thường	1.400.000	
3	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	300.000	
4	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm và xăng xe	220.000	
5	Chi phí khác	139.900	
5.1	<i>Chi khác liên quan đến công tác GPMB (phí chỉnh lý giấy chứng nhận quyền SDD, lệ phí chứng thực, thuê xe, mua sơn, cọc phục vụ công tác GPMB, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, ...)</i>	139.900	
II	Dự án Kho ngoại quan, đường phía Tây Khu công nghiệp và Đường ra cảng thuộc Khu kinh tế Nhơn Hội	105.388.000	
1	Chi phí kiểm kê, đánh giá giá trị tài sản bị thiệt hại	48.927.900	
2	Chi bồi dưỡng công tác xác nhận nguồn gốc đất và giám sát nghiệm thu bóc mộ.	2.298.400	
3	Chi phí lập, phê duyệt liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công khai phương án bồi thường	22.320.000	
4	Chi phục vụ kiểm tra, hướng dẫn thực hiện chính sách giải quyết những vướng mắc trong công tác bồi thường và tổ chức thực hiện chi trả bồi thường	2.520.000	
5	Chi thuê văn phòng, trang thiết bị làm việc của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường và cơ quan thẩm định (nếu có)	2.600.000	
6	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm và xăng xe	7.130.600	
7	Chi thuê nhân công lao động phục vụ công tác GPMB	9.850.500	
8	Chi phí khác	9.740.600	
8.1	<i>Chi phụ cấp kiêm nhiệm</i>	4.920.000	
8.2	<i>Chi khác liên quan đến công tác GPMB (phí chỉnh lý giấy chứng nhận quyền SDD, lệ phí chứng thực, thuê xe, mua sơn, cọc phục vụ công tác GPMB, ngoài giờ công tác quyết toán dự án, ...)</i>	4.820.600	

Ghi chú:

- Khi thanh toán tiền bồi dưỡng đi hiện trường phải có bảng chấm công.
- Khi thuê mướn phải có hợp đồng cụ thể
- Khi thanh toán các khoản chi phí khác phải có hóa đơn, chứng từ hợp lệ.
- Thành viên Tổ công tác đã được thanh toán công tác phí tại dự toán này không tiếp tục thanh toán tại cơ quan, đơn vị đang công tác.